

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/DSST

Ngày: 14/02/2020

V/v “bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do sức khỏe
bị xâm phạm ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA , TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Khá và bà Huỳnh Thị Minh Tuyết

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Thanh Vân - Thư ký tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên
tòa:** Ông Trần Văn Hữu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12, 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 37/2019/TLST - DS ngày 26 tháng 02 năm 2019 về việc “bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2019/QĐST - DS ngày 12 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Ma Anh G, sinh năm 1999;

Nơi cư trú: khu phố N6, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền có bà Dương Thị Bích L, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: khu phố N6, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

(Văn bản ủy quyền ngày 26/02/2019). Có mặt

- Bị đơn:

+ Anh Phạm Trường D, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: khu phố N6, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Anh Phan Thanh T, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: khu phố N6, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Đều vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Ma Văn N, sinh năm 1976; Vắng mặt.

Nơi cư trú: khu phố N6, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- Người làm chứng:

1. Ông NLC1, sinh năm 1994;
Nơi cư trú: khu phố H, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
2. Ông NLC2, sinh năm 1977;
Nơi cư trú: xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.
3. Ông NLC3, sinh năm 1994;
Nơi cư trú: Tổ 8, KP. N5, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
4. Ông NLC4, sinh năm 1992;
Nơi cư trú: KP. N6, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
5. Ông NLC5, sinh năm 1970;
Nơi cư trú: KP. L1, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
6. Ông NLC6, sinh năm 1974;
Nơi cư trú: Tổ 1, KP. L1, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ma Anh G do bà Dương Thị Bích L trình bày được tóm tắt như sau:*

Vào chiều ngày 07/02/2018, tại khu phố L1, phường C, thành phố T, giữa ông Ma Văn N, anh Ma Anh G với Phạm Trường D xảy ra mâu thuẫn trong bốc vác cây cảnh nên anh D dùng tay đâm 01 cái vào mắt Ma Anh G trúng vùng mũi, sau đó nhóm bạn của anh D gồm có anh Phan Thanh T dùng tay đánh vào mặt G, hậu quả G bị gãy xương mũi chính thương tích 9%. Thương tích của G là do Phạm Trường D và Phan Thanh T gây ra nên yêu cầu D, T cùng bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho G cụ thể: Tiền viện phí: 3.365.897đ; Tiền mất thu nhập của người bệnh: 07 ngày x 400.000đ/ngày (trong thời gian về nghỉ tết G làm bốc vác cây cảnh); Tiền mất thu nhập của người chăm sóc: 07 ngày x 500.000đ/ngày (trong thời gian G nằm viện thì bà (mẹ G) là người trực tiếp chăm sóc, công việc của bà buôn bán hoa); Tiền tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm thì đề nghị xét theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, hiện nay D bị bắt giam, còn T nghề nghiệp không ổn định nên chỉ yêu cầu D và T cùng bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho G với tổng chi phí là 7.000.000đ.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phạm Trường D trình bày được tóm tắt như sau:*

Vào ngày 07/02/2018, anh có đến gặp ông Ma Văn N để xin bốc vác cây cảnh nhưng ông N không đồng ý nên hai bên có xảy ra cãi vã. Lúc đó ông N xô anh ra rồi anh xô lại ông N, thì anh G có nói sao mà đánh cha tao rồi đánh anh một cái vào mắt. Lúc này anh mới đánh lại anh G nhưng chỉ đánh 01 cái trúng vùng mắt còn có làm gãy xương mũi hay không thì không biết. Sự việc xảy ra cũng có phần lỗi của cha con anh N đánh anh trước nên anh không đồng ý bồi thường toàn bộ các khoản theo yêu cầu của anh G.

Hiện nay anh bị bắt giam nên không yêu cầu đối chất làm rõ sự việc mà đề

ngợi Tòa án căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật. Việc bà L đại diện cho anh G yêu cầu anh và anh T bồi thường số tiền 7.000.000đ, anh T chỉ đồng ý bồi thường 2.000.000đ còn 5.000.000đ anh phải bồi thường thì anh đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo pháp luật chứ không có ý kiến gì và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phan Thanh T trình bày được tóm tắt như sau:*

Ngày 07/02/2018, anh đang ngồi chơi ở Nhà văn hóa khu phố Liên Trì thì thấy anh D và anh G cãi vã đánh nhau nên vào can ngăn thì bị anh G xô ngã trúng vào thùng xe tải gây bong gân tay, lúc đó anh có đánh lại một cái trúng vào mặt anh G nhưng không gây thương tích gì lớn lắm. Thương tích của anh G chủ yếu do anh D gây ra nên không đồng ý bồi thường. Tuy nhiên, nay G chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng chi phí là 7.000.000đ thì anh chỉ chấp nhận bồi thường 2.000.000đ còn anh D phải bồi thường 5.000.000đ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ma Văn N vắng mặt nên không trình bày.*

Tại phiên tòa:

- Người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn, bà Dương Thị Bích L trình bày: Do D và T không có thiện chí bồi thường nên nay thay đổi yêu cầu khởi kiện yêu cầu D và T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho G theo quy định pháp luật.

- Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không trình bày.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng thủ tục tố tụng; Đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

+ Về nội dung vụ án: căn cứ các điều 584, 585, 586 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ma Anh G buộc anh Phạm Trường D và Phan Thanh T mỗi người có trách nhiệm bồi thường $\frac{1}{2}$ tổng thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với các khoản sau: tiền viện phí 3.365.897đ, tiền mất thu nhập 07 ngày, tiền công người chăm sóc 03 ngày, tiền tổn thất tinh thần xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố Tuy Hòa nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý thuộc thẩm quyền.

[2] Việc giải quyết theo thủ tục vắng mặt đương sự: Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên căn cứ các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện về mức bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm. Do các bên không thỏa thuận được mức bồi thường nên nguyên đơn yêu cầu giải quyết mức bồi thường theo quy định pháp luật. Xét việc thay đổi yêu cầu khởi kiện về mức bồi thường thiệt hại vẫn thuộc phạm vi quan hệ pháp luật tranh chấp đã được thụ lý giải quyết và hòa giải nên chấp nhận.

[4] Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn phù hợp với lời trình bày người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 07/02/2018, tại khu phố L1, phường C, thành phố T, do mâu thuẫn trong việc bốc vác cây cảnh nên anh Phạm Trường D có hành vi dùng tay đâm 01 cái vào mặt Ma Anh G trúng vùng mũi; anh Phan Thanh T đánh 01 cái vào mặt G. Hành vi của D và T đã gây ra hậu quả thương tích 9% cho G. Do đó, nguyên đơn khởi kiện buộc các đồng bị đơn D, T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ chấp nhận, bao gồm các khoản cụ thể sau:

+ Chi phí cho việc cứu chữa: Tiền viện phí có chứng từ là: 3.365.897đ;

+ Tiền mất thu nhập của người bệnh: Tại thời điểm bị tổn hại sức khỏe thì anh G đang làm công việc bốc vác nên nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do mất thu nhập trong thời gian 07 ngày nằm viện (từ ngày 07/02/2018 đến ngày 13/02/2018) là có căn cứ. Vì công việc của nguyên đơn có tính thời vụ nên chấp nhận mức tiền công lao động thời vụ trung bình trên địa phương là 300.000đ/ngày x 07 ngày nằm viện = 2.100.000đ.

+ Tiền mất thu nhập của người chăm sóc: 07 ngày x 300.000đ/ngày = 2.100.000đ;

+ Tiền tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm chấp nhận theo mức 4 tháng lương tối thiểu, tương ứng số tiền: 1.490.000đ/tháng x 4 tháng = 5.960.000đ.

Tổng cộng số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm mà nguyên đơn yêu cầu buộc các đồng bị đơn bồi thường được chấp nhận là: 13.525.897đ.

[5] Về trách nhiệm bồi thường: Theo kết luận giám định pháp y thì thương tích 09% của anh G là do gãy xương chính mũi; D thừa nhận đánh trúng mũi còn T không thừa nhận đánh trúng mũi (bút lục 27), phù hợp với lời khai của G (bút lục 35), đủ cơ sở định người gây thương tích chính cho G là D nên mức độ lỗi gây ra

thiệt hại của D cao hơn T. Vì các bị đơn không thống nhất mức bồi thường nên HĐXX buộc D và T phải liên đới bồi thường thiệt hại cho G theo tỷ lệ D 7/10 và T 3/10.

Do đó, buộc D phải bồi thường cho G số tiền: $13.525.897đ \times 70\% = 9.468.127đ$; buộc T phải bồi thường cho G số tiền: $13.525.897đ \times 30\% = 4.057.770đ$.

[6] Về án phí: Các bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên giá trị tài sản còn phải bồi thường. Cụ thể như sau:

Bị đơn D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền: $9.468.127đ \times 5\% = 473.000đ$.

Bị đơn T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 584, 587, 588, 590 Bộ luật dân sự năm 2015

Căn cứ khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Ma Anh G, buộc anh Phạm Trường D và anh Phan Thanh T liên đới bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Ma Anh G số tiền 13.525.897đ (mười ba triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn tám trăm chín mươi bảy đồng). Trong đó: Anh Phạm Trường D bồi thường số tiền 9.468.127đ (chín triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn một trăm hai mươi bảy đồng); anh Phan Thanh T bồi thường số tiền 4.057.770đ (bốn triệu không trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm bảy mươi đồng).

[2] Khi bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

[3] Về án phí:

[3.1] Anh Phạm Trường D phải nộp 473.000đ (bốn trăm bảy mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[3.2] Anh Phan Thanh T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Tuy Hòa;
- TAND Phú Yên;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Thu